

FloraMax

Biểu Đồ Liều Lượng



FloraMax VegaFlora A+B

VegaFlora A+B là loại chất dinh dưỡng 2 phần chuyên dùng cho trồng rau thủy canh, đất hoặc xơ dừa:

- Cung cấp dưỡng chất tối ưu cho cây từ khi gieo đến khi thu hoạch.
- Độ ổn định pH cao và hòa tan hoàn toàn. Không gây tắc nghẽn ống nhỏ giọt, ống nước và bộ lọc.
- Không chứa các thành phần không cần thiết. Giúp tạo hương thơm hơn.
- Rất dễ sử dụng. Không có những quy trình định lượng lằng nhằng - chỉ cần đo, đổ và khuấy. Đối với đất và dừa, không cần điều chỉnh độ pH ở hầu hết các loại nước.

Root-XS



Giúp rễ phát triển mạnh mẽ. Giảm thiểu áp lực cho cây cấy ghép và giúp thúc đẩy chu kỳ cây trồng nhanh hơn. Giúp cây ra tán xanh hơn, khỏe mạnh hơn và trái cây có ít dấu hiệu bị áp lực hơn.

Resin-XS



Chất kích nở hoa số 1 dành cho những người làm vườn chuyên nghiệp. Công thức độc nhất thúc đẩy khả năng nở hoa và tăng trọng lượng trái cây. Chất này không chứa hoocmôn và không gây ra mùi hôi hoặc tích tụ trong bể chứa.

Flowering Enhancer



Chất độn tăng khả năng ra hoa ba trong một này giúp cây dễ phát triển hơn và tăng kích thước hoa: 1. Đầy là chất độn từ kali và phot pho (PK), 2. Chứa canxi, magie và sắt, 3. Giữ độ pH ở mức dưới 6,5 và cải thiện độ ổn định pH khoảng 500%.

OrganaBud



Chất độn hữu cơ thiết yếu. Chứa tảo biển "Ascophyllum Nodosum" có độ hòa tan cao. Thời hạn sử dụng hơn 3 năm đảm bảo dung dịch chất dinh dưỡng vẫn trong và không gây ra tích tụ không mong muốn trong bể chứa hoặc ống nhỏ giọt.

Clone Spray



Giúp cải thiện khả năng chống chịu và sức sống của cành chiết và cây giống. Có tích hợp chất làm ướt.

System Maintenance



Ngăn ứ đọng chất dinh dưỡng. Tương thích với các chất độn hữu cơ và vi khuẩn có lợi.

Silica



Giúp ngăn lá héo và tăng trọng lượng và thời gian sử dụng của trái cây.

Cloner



Gel chiết cành. Ngăn lây nhiễm chéo. Có thời hạn sử dụng 10 năm.

Nhà Hóa Học Phân Tích và Cố Vấn Làm Vườn Từ Năm 1966

www.floramax.com @floramaxnutrients





ml / Gal	Duration (weeks)	Light per day (hours)	VegaFlora A+B / Coco A+B / Hydro A+B / Soil A+B		Root-XS	Flowering Enhancer	OrganaBud	Resin-XS	System Maintenance	Silica	Final EC mS/cm (Add to water's EC)
			A	B							
Giâm Cành & Gieo Hạt* 插條與幼苗*	1 - 2 wks	18 hrs	6.5ml	6.5ml	7.5ml				4ml		1.0
Sinh dưỡng sớm 早期植物生長	1 - 2 wks	18 hrs	9ml	9ml	7.5ml		4ml		4ml	0.25ml	1.4
Sinh dưỡng giữa kỳ-muộn 中後期植物生長	2 - 4 wks	18 hrs	11.5ml	11.5ml	7.5ml		7.5ml		4ml	0.25ml	1.8
Ra hoa sớm 早期開花	2 - 3 wks	12 hrs	11.5ml	11.5ml	2ml	7.5ml	7.5ml		4ml	0.25ml	2.0
Ra hoa giữa kỳ- muộn 中後期開花	3 - 8 wks	12 hrs	9ml	9ml	2ml	7.5ml	4ml	11.5ml**	4ml	0.25ml	2.1

Phiên bản ngày 23 tháng 5 năm 2020: Để xem các bản cập nhật, vui lòng truy cập địa chỉ <https://www.floramax.com/dosage-calculator> | 2020年5月23日版本 更新詳見 <https://www.floramax.com/dosage-calculator>
 This dose chart serves as a guide only and requirements will vary depending on the plant species, EC of raw water, substrate, environment, feed rate, etc. No responsibility for any errors or omissions is accepted.

★ HƯỚNG DẪN

BƯỚC 1. Định lượng

Đổ đầy nước vào bể chứa chất dinh dưỡng và thêm A+B và chất độn. Thêm vào theo thứ tự như trong biểu đồ (từ trái sang phải) và khuấy thật kỹ cứ sau mỗi lần thêm. **KHÔNG thêm canxi-magie vào dung dịch này.**

**RESIN-XS: Sử dụng tối đa 15ml/Gal cho cây cần nhiều dinh dưỡng.

BƯỚC 2. Kiểm soát độ pH

Kiểm tra độ pH trong khoảng từ 5,0 đến 6,5.

BƯỚC 3. Tần suất sử dụng

Thông thường, sử dụng dung dịch chất dinh dưỡng này mỗi lần tưới nước.

BƯỚC 4. Bảo quản

- Duy trì nhiệt độ chất dinh dưỡng từ 68 đến 77 độ F (20 đến 25 độ C) và đảm bảo dung dịch chất dinh dưỡng được sục khí bằng đá sỏi không khí. Che đậy bể chứa để tránh thoát hơi nước và tiếp xúc với ánh sáng.
- Hệ thống thủy canh tuần hoàn: Kiểm tra độ pH và độ dẫn điện (EC) hàng ngày. Thay chất dinh dưỡng sau 7 đến 10 ngày một lần.
- Hệ thống đất hoặc dứa tươi không hồi lưu: Tưới ngập trung bình 1 đến 2 tuần một lần bằng nước thường. Trong giai đoạn ra hoa, FLOWERING ENHANCER sẽ giúp giữ độ pH trong khoảng từ 6,3 đến 6,5 và ổn định trong nhiều tuần nếu che kín bể chứa.



*Sử dụng CLONE SPRAY và CLONER cho giâm cành và hạt giống

★ 使用說明

第1步 稱量

營養池裝滿水，然後加入 A+B 和添加劑。按照圖表中顯示的順序添加（從左到右），並在每次添加過後攪拌均勻。請勿在本溶液中加入「鈣-鎂」。

**Resin-XS: 對於本產品重度用戶或每天給料不超過一次的用戶，溶液濃度最高可達15ml/Gal。

第2步 調節pH

調節pH介於5.0至6.5之間。

第三步 給料頻率

通常，每次灌溉時使用該營養液。

第四步 維護

- 保持營養液溫度介於68-77華氏度（20-25攝氏度），並保持營養液用空氣石通氣。蓋上營養池，以防止蒸發和陽光直射。
- 循環水培系統：每日檢閱pH和EC。每隔7-10日，更換一次營養液。
- 椰殼或土壤系統：每隔1-2週，用自來水沖洗培養基質。在開花階段，FLOWERING ENHANCER 有助於將pH穩定在6.3至6.5之間，且營養池在蓋上時，該產品可在數週內保持穩定。



*對插條和幼苗，使用 CLONE SPRAY 和 CLONER

US to Metric Conversion	tsp	tbsp	Fl.oz.	Qrt	US Gal
		5ml	15ml	30ml	946ml